

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2024/HS-PT

Ngày: 27 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mỹ.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Minh Tùng.

Ông Nguyễn Tuấn Anh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Mỹ Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Văn Liệt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 01/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thị C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2023/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị C, sinh ngày 01/01/1974; tại An Giang; Nơi cư trú và nơi ở hiện nay: Tổ A, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1928 (chết) và bà Phan Thị X, sinh năm 1931 (chết); Chồng: Nguyễn Tân H, sinh năm 1966; Có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ, ngày 13/7/2023, Nguyễn Thị C điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Airblade màu đen, biển số 66P2-221.88 đi đến cửa hàng B tại tổ E, khóm E, phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp để mua thực phẩm. Khi đến cửa hàng B, sau khi mua đồ xong, C đi đến quầy thanh toán của cửa hàng B để tính tiền. Lúc này, Nguyễn Thanh N là nhân viên cửa hàng, tính tiền hàng cho C, khi tính tiền xong, C phát hiện 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max màu xanh dương của N để tại máy tính tiền trên bàn nên nảy sinh ý định muốn lấy trộm. Trong lúc N đang tính tiền hàng cho khách, C cầm bọc hàng mua trước đó, để gần lại chiếc điện thoại di động Iphone 12 Pro Max, giả vờ kiểm tra hàng đã mua và kiểm tra tiền cá nhân, C quan sát xung quanh thấy không người trông coi điện thoại nên C dùng tay trái lấy điện thoại di động trên để vào túi áo khoác bên trái, sau đó rời khỏi cửa hàng Bách Hóa X1, điều khiển xe về nhà.

Đến khoảng 07 giờ, ngày 14/7/2023, C mang điện thoại đã lấy trộm đến cửa hàng điện thoại Tân H1 tại tổ E, khóm E, phường A, thành phố C để bán điện thoại di động Iphone 12 Pro Max màu xanh dương cho Ngô Phát Đ với số tiền 400.000 đồng. Cầm đã tiêu xài cá nhân hết số tiền 361.000 đồng, còn lại 39.000 đồng. Sau đó, C bị lực lượng Công an thành phố Cao Lãnh phát hiện mời làm việc cùng ngày, C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

- Tại bản Kết luận định giá tài sản số 355, ngày 18/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã xác định chiếc điện thoại Iphone 12 Pro Max có giá 12.000.000 đồng. Hiện chiếc điện thoại đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thanh N xong và N đã làm đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

*** Về vật chứng:**

Tạm giữ của Nguyễn Thị C:

- 01 áo khoác thun, có sọc màu tím – trắng, đã qua sử dụng.

- 01 mũ bảo hiểm màu trắng, có dòng chữ “KIM MINH-SPORT”, đã qua sử dụng.

- 39.000 đồng.

Đối với xe mô tô biển số 66P2-221.88, lúc C dùng làm phương tiện đi trộm tài sản, ông Nguyễn Tấn H (chồng của bị cáo) là chủ phương tiện hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ xe này.

Quá trình điều tra, Ngô Phát Đ trình bày không biết điện thoại do Nguyễn Thị Cẩm b là do trộm mà có, không có chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ quy kết Đ về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Ngô Phát Đ đã nhận lại số tiền 39.000 đồng do C giao nộp cho Cơ quan điều tra và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thị C bồi thường gì thêm.

Lời khai bị cáo Nguyễn Thị C phù hợp kết luận định giá tài sản, biên bản dựng lại hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh, lời khai bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2023/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, bị cáo Nguyễn Thị C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thị C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo thừa nhận Bản án số 102/2023/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan, sai. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là quá

nặng so với hành vi của bị cáo và bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm cho rằng hành vi của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp đơn xác nhận của chính quyền địa phương bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo nộp giấy tờ chứng minh chồng bị cáo hiện nay bị gãy xương sống không lao động được. Bên cạnh đó, bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo ở hai cấp xét xử, bị cáo là phụ nữ, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử giảm cho bị cáo từ 01 đến 03 tháng tù.

Trong phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Thị C không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Thị C xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Khoảng 16 giờ, ngày 13/7/2023. Tại Cửa hàng B thuộc tổ E, khóm E, phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo C lợi dụng lúc Nguyễn Thanh N đang tính tiền cho khách mua hàng, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max trị giá 12.000.000 đồng của N để ở máy tính tiền trong khu vực quầy tính tiền. Đến ngày 14/7/2023, bị cáo C mang điện thoại trộm được đến cửa hàng D1 để bán cho Ngô Phát Đ với giá 400.000 đồng. Hành vi của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự bằng Bản án hình sự số 102/2023/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2023 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có làm đơn xin miễn trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có cân nhắc tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo,

từ đó phán quyết mức án 09 (Chín) tháng tù đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy rằng, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp đơn xác nhận của chính quyền địa phương bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hồ sơ bệnh án của Nguyễn Tấn H là chồng của bị cáo, đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị hại. Tuy nhiên mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là chưa có căn cứ chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị C.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2023/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị C.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b

khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-02-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND TP. Cao Lãnh (02 bản);
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- CCTHADS TP. Cao Lãnh;
- CQCSĐT Công an TP. Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THATA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (H).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mỹ